TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2025/DS-ST
Ngày 20-02-2025
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tân Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Giáp Huy Tưởng và ông Nguyễn Tiến Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Minh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên tham gia phiên tòa: Ông Ong Văn Chúc - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 99/2024/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2024 về việc tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Đỗ Tuấn Cầu, sinh năm 1973; (có mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố Phúc Lâm, phường Nếnh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn*: Anh Dương Văn Thủy, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Tổ dân phố Vân Cố 3, phường Vân Trung, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai có trong hồ sơ, anh Đỗ Tuấn Cầu trình bày:

Anh và anh Dương Văn Thủy có mối quan hệ quen biết với nhau. Ngày 17/11/2019 anh Dương Văn Thủy có hỏi vay anh số tiền 50.000.000 đồng để kinh doanh. Anh có tiền cá nhân nên đã đồng ý cho anh Dương Văn Thuỷ vay số tiền trên, khi vay có viết giấy tờ vay. Tại giấy "Hợp đồng cho cá nhân vay tiền" đề ngày

17/11/2019 anh có điền các nội dung trong đó còn anh Dương Văn Thuỷ ký tên xác nhận vào phần "đại diện bên B". Theo nội dung của giấy "Hợp đồng cho cá nhân vay tiền" thì anh Dương Văn Thuỷ có địa chỉ tại xóm 3, Vân Trung, Việt Yên, Bắc Giang có vay của anh số tiền là 50.000.000 đồng, thời hạn vay là từ ngày 17/11/2019 thời hạn trả đến ngày 07/01/2020, lãi suất hai bên thỏa thuận là 2%/ tháng. Phần đại diện bên A thì anh không ký tên vì các nội dung trong giấy là do anh viết và do anh Dương Văn Thuỷ không yêu cầu lấy giấy nên anh cũng không ký vào đó (trước đó anh Thủy đã có nhiều lần vay tiền của anh nhưng đã trả đầy đủ). Sau khi viết giấy thì anh có đưa tiền mặt đủ số tiền 50.000.000 đồng cho anh Dương Văn Thuỷ. Về trả tiền lãi thì hai bên thỏa thuận miệng với nhau là khi nào trả gốc thì trả toàn bộ tiền lãi.

Sau khi vay tiền khoảng 1 tháng (không nhớ chính xác ngày) thì anh Dương Văn Thủy có trả anh được số tiền gốc là 20.000.000 đồng, chưa trả cho anh khoản tiền lãi nào và anh Dương Văn Thuỷ có hẹn là vài ngày nữa thì trả cả gốc và lãi. Anh Dương Văn Thuỷ trả tiền mặt cho anh và hai bên không viết giấy tờ giao nhận gì.

Từ đó cho đến nay, mặc dù đã hết thời hạn vay và anh đã đòi nhiều lần nhưng anh Dương Văn Thuỷ vẫn không trả cho anh được khoản tiền nào nữa.

Nay anh khởi kiện đề nghị Tòa án buộc anh Dương Văn Thủy phải trả anh số tiền gốc còn nợ là 30.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật từ ngày hết hạn trả tiền là 07/01/2020 đến khi Tòa án xét xử. Lý do anh yêu cầu trả lãi theo quy định của pháp luật là "Hợp đồng cho cá nhân vay tiền" hai bên thỏa thuận là 2%/tháng, nay anh lại chỉ yêu cầu lãi suất tính theo quy định của pháp luật là vì anh tạo điều kiện cho anh Dương Văn Thuỷ.

Số tiền mà anh cho anh Dương Văn Thuỷ là tài sản của cá nhân anh, không liên quan đến vợ anh là chị Nguyễn Thị Phương sinh năm 1974. Khi anh cho anh Dương Văn Thuỷ vay tiền thì vợ anh không biết. Theo anh được biết từ thời điểm anh Dương Văn Thuỷ vay tiền của anh đến nay thì anh Dương Văn Thuỷ chưa có vợ, còn thực tế có vợ hay không anh không biết. Nay anh chỉ yêu cầu một mình anh Dương Văn Thuỷ có trách nhiệm trả nợ cho anh, không liên quan đến cá nhân nào khác.

Ngoài ra anh Đỗ Tuấn Cầu không còn yêu cầu đề nghị nào khác.

Tại bản tự khai và lời khai tại Toà án bị đơn anh Dương Văn Thuỷ trình bày: Do anh và anh Đỗ Tuấn Cầu có quan hệ quen nhau từ trước và trước đó anh cũng đã vay tiền anh Đỗ Tuấn Cầu nhiều lần nhưng đã trả đầy đủ cả tiền lãi và tiền gốc. Do thời gian đã lâu và vay nợ không chỉ một lần nên anh không nhớ rõ mốc thời gian. Anh xác định anh Đỗ Tuấn Cầu là người cho vay lãi cao, số tiền nhiều nhưng anh không nhớ rõ số tiền cụ thể và cũng không có giấy tờ gì để chứng minh.

Nay anh Đỗ Tuấn Cầu yêu cầu anh phải trả số tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng và trả tiền lãi theo quy định của pháp luật anh không đồng ý. Anh xác định chỉ còn nợ anh Đỗ Tuấn Cầu khoảng 25.000.000 đồng, nhưng anh cũng không có giấy tờ gì để chứng minh là anh còn nợ anh Đỗ Tuấn Cầu số tiền 25.000.000 đồng

này. Nay anh đề nghị được trả dần số tiền 25.000.000 đồng còn nợ và không chấp nhận trả tiền lãi theo yêu cầu của anh Đỗ Tuấn Cầu.

Ngoài ra anh Dương Văn Thuỷ không có yêu cầu đề nghị nào khác.

Tại phiên tòa, anh Dương Văn Thuỷ vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên toà hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71 và Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên đề nghị HĐXX xét xử vụ án theo thủ tục chung.

+ Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào Điều 357; Điều 463; khoản 2 Điều 468; khoản 2 Điều 470 của Bộ luật dân sự; Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 144; Điều 147; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn: Buộc anh Dương Văn Thủy phải trả cho anh Đỗ Tuấn Cầu số tiền gốc là 30.000.000 đồng, tiền lãi là 15.350.000 đồng. Tổng cộng 45.350.000 đồng.

Về án phí: Anh Dương Văn Thủy phải chịu 2.267.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả anh Đỗ Tuấn Cầu số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng và áp dụng pháp luật:

[1.1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Dương Văn Thuỷ theo trình tự thủ tục chung.

[1.2] Quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Giấy "Hợp đồng cho cá nhân vay tiền" do anh Đỗ Tuấn Cầu cung cấp thể hiện: Ngày 17/11/2019, anh Đỗ Tuấn Cầu cho anh Dương Văn Thuỷ vay 50.000.000đồng, thời hạn trả là ngày 07/01/2020. Do đó, quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Do các bên đương sự đều cư trú trên địa bàn thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

[1.3] Áp dụng pháp luật: Giao dịch dân sự giữa các bên được thực hiện vào ngày 17/11/2019. Do đó, cần áp dụng các quy định của Bộ luật dân sự 2015 và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan tại thời điểm các bên giao dịch để giải quyết vụ án.

[2] Nội dung vụ án: Giấy "Hợp đồng cho cá nhân vay tiền" ngày 17/11/2019 thể hiện: Bên cho vay anh Đỗ Tuấn Cầu cho bên vay là anh Dương Văn Thuỷ địa chỉ xóm 3- Vân Trung- Việt Yên – Bắc Giang vay 50.000.000 đồng *(Năm mươi triệu đồng)*, thời hạn vay từ ngày 17/11/2019 đến ngày 07/01/2020. Mức lãi xuất 2%/tháng. Đại diện bên vay Dương Văn Thuỷ ký nhận.

Bị đơn anh Dương Văn Thuỷ thừa nhận có vay tiền của anh Đỗ Tuấn Cầu nhưng anh chỉ xác nhận còn nợ anh Đỗ Tuấn Cầu khoảng 25.000.000 đồng nhưng không có giấy tờ, tài liệu để chứng minh. Lời khai của anh Dương Văn Thuỷ phù hợp với lời khai của nguyên đơn anh Đỗ Tuấn Cầu. Vì vậy, chứng cứ này không phải chứng minh.

Đối với việc bị đơn anh Dương Văn Thuỷ xác định có vay của anh Đỗ Tuấn Cầu và xác nhận còn nợ của anh Đỗ Tuấn Cầu nhưng không nhớ cụ thể thời gian cũng như số tiền vay nhưng chỉ thừa nhận còn nợ anh Đỗ Tuấn Cầu khoảng 25.000.000 đồng nhưng không có bất kỳ giấy tờ gì để chứng minh. Hội đồng xét xử xét thấy: Anh Dương Văn Thuỷ là người có đủ năng lực hành vi dân sự nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về các giao dịch do mình ký kết. Vì vậy, lời trình bày của anh Dương Văn Thuỷ chỉ còn nợ anh Đỗ Tuấn Cầu khoảng 25.000.000 đồng không có căn cứ chấp nhận. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận tài liệu chứng cứ do anh Đỗ Tuấn Cầu giao nộp làm căn cứ giải quyết vụ án.

Anh Dương Văn Thuỷ chỉ đồng ý trả số tiền vay của anh Đỗ Tuấn Cầu khoảng 25.000.000 đồng nhưng đề nghị được trả dần và không đồng ý trả lãi của số tiền 30.000.000 đồng theo yêu cầu của anh Đỗ Tuấn Cầu.

Hội đồng xét xử thấy: Ngày 17/11/2019, anh Dương Văn Thuỷ có xác lập một giao dịch dân sự về việc vay tài sản với anh Đỗ Tuấn Cầu. Giấy "Hợp đồng cho cá nhân vay tiền" này thể hiện đầy đủ nội dung về: Số tiền vay, thời hạn thanh toán và lãi xuất. Các bên khi tham gia có đủ năng lực hành vi dân sự và tự nguyện giao kết hợp đồng, nội dung và mục đích của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, hợp đồng vay tiền là hợp pháp và làm phát sinh quyền nghĩa vụ của các bên tham gia hợp đồng. Như đã phân tích ở trên, anh Dương Văn Thuỷ là người có đủ năng lực hành vi, trách nhiệm dân sự nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về các giao dịch do mình ký kết.

Anh Đỗ Tuấn Cầu cung cấp giấy "Hợp đồng cho cá nhân vay tiền" ghi ngày 17/11/2019 có nội dung anh Dương Văn Thuỷ vay 50.000.000 đồng Về lãi suất thì hai

bên thỏa thuận miệng với nhau là khi nào trả gốc thì trả lãi. Anh Đỗ Tuấn Cầu xác nhận sau khi vay tiền khoảng 1 tháng (không nhớ chính xác ngày tháng) thì anh Dương Văn Thủy có trả anh được số tiền gốc là 20.000.000 đồng tiền gốc nhưng chưa trả được tiền lãi, khi anh Dương Văn Thuỷ trả tiền thì hai bên không viết giấy tờ giao nhận gì. Mặc dù anh Dương Văn Thuỷ không xuất trình được tài liệu chứng cứ về việc đã trả anh Đỗ Tuấn Cầu số tiền 20.000.000 đồng nhưng trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà anh Đỗ Tuấn Cầu xác nhận anh Dương Văn Thuỷ đã trả cho anh 20.000.000 đồng tiền gốc, do vậy ghi nhận sự xác nhận này của anh Đỗ Tuấn Cầu. Nay anh Đỗ Tuấn Cầu chỉ yêu cầu anh Dương Văn Thuỷ trả 30.000.000 đồng tiền gốc đã vay, nên cần chấp nhận yêu cầu này của anh Đỗ Tuấn Cầu.

[2.1] Đối với yêu cầu tính lãi thì thấy: Tại "Hợp đồng cho cá nhân vay tiền" hai bên có thỏa thuận lãi suất là 2%/tháng, trong quá trình giải quyết anh Đỗ Tuấn Cầu đề nghị Toà án buộc anh Dương Văn Thuỷ trả lãi theo quy định của pháp luật.

Tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự quy định *"...bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự (20%/năm)"*, nghĩa là bằng 10%/năm (0,8333%/tháng). Đến hạn thanh toán ngày 07/01/2020 anh Dương Văn Thuỷ phải thanh toán trả cho anh Đỗ Tuấn Cầu, hết thời hạn này anh Dương Văn Thuỷ không trả thì theo quy định khoản 5 Điều 466 Bộ luật dân sự thì anh Dương Văn Thuỷ phải trả lãi quá hạn kể từ ngày vi phạm nghĩa vụ trả tiền (150%/năm). Tuy nhiên tại phiên toà anh Đỗ Tuấn Cầu đề nghị Toà án tính lãi đối với số tiền gốc với mức lãi xuất trong hạn là 10%/năm cho đến ngày xét xử là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu tính mức lãi xuất của anh Đỗ Tuấn Cầu kể từ ngày vi phạm nghĩa vụ trả tiền (08/01/2020) cho đến ngày xét xử là quyền tự định đoạt và phù hợp với quy định của pháp luật.

Như vậy, số tiền lãi được tính như sau:

Số tiền lãi cần phải trả là ngày 08/01/2020 đến ngày 20/02/2025 là 05 năm 01 tháng 12 ngày x 10%/năm x 30.000.000 đồng = 15.350.000 đồng.

Từ những phân tích trên, do anh Dương Văn Thuỷ vi phạm nghĩa vụ trả tiền và không trả tiền lãi nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Đỗ Tuấn Cầu đối với anh Dương Văn Thuỷ. Buộc anh Dương Văn Thuỷ phải có nghĩa vụ trả cho anh Đỗ Tuấn Cầu số tiền gốc là 30.000.000 đồng, tiền lãi là 15.350.000 đồng. Tổng cộng 45.350.000 đồng.

[3] Án phí: Vụ án này xảy ra do lỗi của anh Dương Văn Thuỷ nên anh Đỗ Tuấn Cầu không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả anh Đỗ Tuấn Cầu số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp.

Anh Dương Văn Thuỷ phải chịu 2.267.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 429, Điều 463, khoản 1 Điều 466, khoản 2 Điều 468 và Điều 470 Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 150, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đỗ Tuấn Cầu.

2. Buộc anh Dương Văn Thuỷ phải có nghĩa vụ trả cho anh Đỗ Tuấn Cầu số tiền gốc là 30.000.000 đồng, tiền lãi là 15.350.000 đồng. Tổng cộng 45.350.000 đồng. *(Bốn mươi năm triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).*

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không trả thì hàng tháng người phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hàn án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án phí: Anh Dương Văn Thuỷ phải chịu 2.267.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Đỗ Tuấn Cầu không phải chịu án phí. Hoàn trả anh Đỗ Tuấn Cầu 810.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số: 0001360 ngày 02/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Tân Thịnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Giáp Huy Tưởng – Nguyễn Tiến Ngọc **Vũ Tân Thịnh**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Tân Thịnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Giáp Huy Tưởng – Nguyễn Tiến Ngọc **Vũ Tân Thịnh**

Nơi nhận:
- TAND huyện Yên Dũng;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, Vp.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Vũ Tân Thịnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Xuân Phú – Đinh Thị Thu Huyền **Vũ Tân Thịnh**

Nơi nhận:
- TAND huyện Yên Dũng;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, Vp.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Vũ Tân Thịnh